|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 3**  **BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA** | **[ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022](https://trangtailieu.com/tai-lieu-lich-su/tai-lieu-lich-su-luyen-thi/)**  **[MÔN: LỊCH SỬ](https://trangtailieu.com/tai-lieu-lich-su/tai-lieu-lich-su-luyen-thi/)**  **Thời gian: 50 phút** |

**Câu 1**. (NB) Cuộc khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương?

**A.** Khởi nghĩa Bãi Sậy. **B.** Khởi nghĩa Hương Khê.

**C.** Khởi nghĩa Yên Thế. **D.** Khởi nghĩa Ba Đình.

**Câu 2**. (TH). Cuộc cách mạng nào dưới đây đã đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

**A.** "Cách mạng chất xám". **B.** "Cách mạng khoa học - công nghệ".

**C.** "Cách mạng trắng". **D.** "Cách mạng xanh".

**Câu 3**. (TH). Nguyên nhân quyết định dẫn đến phát triển phong trào cách mạng 1930-1931 là gì?

**A.** Thực dân Pháp đàn áp dã man những người yêu nước sau khởi nghĩa Yên Bái.

**B.** Mâu thuẫn xã hội ngày càng trở nên gay gắt.

**C.** Tác động cuộc khủng hoảng kinh tế đến Việt Nam 1929-1933.

**D.** Đảng cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo phong trào cách mạng.

**Câu 4**. (VDC). Ý nghĩa giống nhau cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc (Mĩ Tho) ngày 2-1-1963 và chiến thắng Vạn Tường (Quãng Ngãi) ngày 18-8-1965.

**A.** đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Viêt Nam.

**B.** đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.

**C.** hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ

**D.** đều chứng tỏ tinh thần kiên cướng bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.

**Câu 5**. (NB). Một trong những nhiệm vụ được đề ra trong Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975) là:

**A.** hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.

**B.** xây dựng chủ nghĩa xã hội ở hai miền Bắc – Nam.

**C.** hoàn thành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.

**D.** hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 6**. (NB). Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức ASEAN?

**A.** Các nước muốn liên minh quân sự để bảo vệ an ninh khu vực.

**B.** Chịu tác động bởi sự thành công của Khối thị trường chung châu Âu.

**C.** Muốn hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài khu vực.

**D.** Các nước muốn hợp tác để cùng nhau phát triển.

**Câu 7**. (NB). Năm 1960, có 17 nước ở châu Phi giành được nền độc lập, được coi là

**A.** Lục địa bùng cháy. **B.** Năm châu Phi.

**C.** Kết thúc chiến tranh. **D.** Giải phóng dân tộc.

**Câu 8**. (NB). Cuối năm 1950, Pháp - Mĩ đề ra kế hoạch Đờ Lát Đơ Tátxinhi nhằm mục đích gì?

**A.** Tăng cường viện trợ cho Bảo Đại.

**B.** Nhanh chóng kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh.

**C.** Mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

**D.** Đẩy mạnh chiến tranh xâm lược.

**Câu 9**. (NB). Nhân tố chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là

**A.** sự hình thành các liên minh khu vực.

**B.** xu thế toàn cầu hóa.

**C.** cục diện “Chiến tranh lạnh”.

**D.** sự ra đời các khối quân sự đối lập.

**Câu 10.** (NB). Lực lượng chủ lực của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng là

**A.** công nhân. **B.** binh línhViệt Nam trong quân đội Pháp.

**C.** tiểu tư sản. **D.** tư sản dân tộc.

**Câu 11**. (NB). Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1-1959) đã quyết định

**A.** giành chính quyền bằng con đường đấu tranh hòa bình.

**B.** nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài để đánh Mĩ - Diệm.

**C.** để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ quyền Mĩ - Diệm.

**D.** dùng đấu tranh ngoại giao để đánh đổ ách thông trị Mĩ - Diệm.

**Câu 12**. (VDC). Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin về lực lượng cách mạng vào điều kiện thực tiễn Việt Nam được thể hiện như thế nào trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đầu năm 1930?

**A.** Đã là người Việt Nam thì đều là lực lượng cách mạng.

**B.** Địa chủ và tư sản là kẻ thù của cách mạng.

**C.** Công nông là động lực của cách mạng.

**D.** Các giai cấp, tầng lớp thống trị cũng có thể là lực lượng cách mạng.

**Câu 13**. (NB). Thắng lợi nào dưới đây không góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?

**A.** Đồng Xoài. **B.** Ba Gia. **C.** Vạn Tường. **D.** An Lão.

**Câu 14**. (NB). Hội nghị Ianta có sự tham gia của các nước

**A.** Mĩ- Liên Xô- Trung Quốc. **B.** Anh- Pháp- Mĩ

**C.** Anh- Mĩ- Liên Xô **D.** Anh- Pháp- Đức.

**Câu 15**. (NB). Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Việt Nam trong những năm 1929-1933 bắt đầu từ ngành kinh tế nào?

**A.** Công nghiệp. **B.** Thủ công nghiệp.

**C.** Nông nghiệp. **D.** Thương mại.

**Câu 16**. (NB). Theo kế hoạch Rơve, thực dân Pháp tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4 nhằm mục đích gì?

**A.** Củng cố vùng chiếm đóng ở biên giới phía Bắc.

**B.** Ngăn chặn sự liên lạc giữa Việt Bắc với đồng bằng liên khu III, IV.

**C.** Chia cắt chiến trường hai nước Việt Nam và Lào.

**D.** Khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn sự liên lạc của ta với thế giới.

**Câu 17**. (NB). Cơ quan nào của Liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới

**A.** Hội đồng Bảo an **B.** Hội đồng kinh tế và xã hội.

**C.** Ban thư ký **D.** Đại hội đồng

**Câu 18**. (VD). Điểm mới của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 so với chiến dịch Việt Bắc

**A.** Pháp chủ động đánh ta. **B.** ta chủ động đánh Pháp.

**C.** ta thất bại. **D.** Pháp bị thất bại.

**Câu 19**. (TH). Tác phẩm Đường Kách mệnh do Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên xuất bản được biên soạn dựa trên

**A.** những bài báo được in trên báo Thanh niên.

**B.** những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp đào tạo cán bộ.

**C.** Những tư tưởng cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin.

**D.** những bài báo của Nguyễn Ái Quốc trên báo Nhân đạo, Đời sống công nhân.

**Câu 20**. (TH). Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là

**A.** Độc lập dân tộc. **B.** Tự do và dân chủ.

**C.** Bình đẳng và chủ quyền. **D.** Độc lập và tự do.

**Câu 21**. (TH). Hình thức đấu tranh nào dưới đây không được sử dụng trong phong trào dân chủ 1936 – 1939?

**A.** Đấu tranh báo chí. **B.** Đấu tranh nghị trường.

**C.** Mít tinh, đưa “dân nguyện”. **D.** Đấu tranh vũ trang.

**Câu 22**. (NB). Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là gì?

**A.** Tiêu diệt lực lượng của ta. **B.** Dùng người Việt đánh người Việt.

**C.** Kết thúc chiến tranh. **D.** Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

**Câu 23**. (NB). Trong khoảng hai mươi năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới?

**A.** Pháp **B.** Nhật. **C.** Anh **D.** Mĩ

**Câu 24**. (TH). Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn là

**A.** thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (6-1925).

**B.** tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12-1920).

**C.** đọc sơ thảo luận cương của Lê nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

**D.** gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến hội nghị Véc xai (18-6-1919).

**Câu 25**. (VD). Yếu tố khách quan nào tạo thời cơ thuận lợi để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?

**A.** Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt. **B.** Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.

**C.** Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. **D.** Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy .

**Câu 26**. (NB). Liên minh châu Âu (EU) ra đời nhằm mục đích gì?

**A.** Hợp tác kinh tế và văn hóa. **B.** Hợp tác kinh tế và chính trị

**C.** Hợp tác chính trị, văn hóa **D.** Hợp tác kinh tế và khoa học.

**Câu 27**. (TH). Hậu quả nặng nề nhất của chính sách vơ vét bóc lột của Pháp - Nhật đối với nhân dân Việt Nam là

**A.** gần 2 triệu đồng bào miền Bắc chết đói.

**B.** làm cho kinh tế Việt Nam bị sa sút nghiêm trọng.

**C.** mâu thuẫn dân tộc trở nên gay gắt.

**D.** đời sống các tầng lớp nhân dân điêu đứng.

**Câu 28**. (NB). Văn kiện nào ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945)?

**A.** Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói.

**B.** Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”

**C.** Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa”.

**D.** Lời kêu gọi nhân dân “ Sắm vũ khí đuổi thù chung”

**Câu 29**. (TH). Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai?

**A.** biết xâm nhập thị trường thế giới.

**B.** tác dụng của những cải cách dân chủ.

**C.** áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật.

**D.** nhân tố con người.

**Câu 30**. (NB). Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, lĩnh vực nông nghiệp được Pháp đầu tư chủ yếu vào

**A.** đồn điền tiêu. **B.** đồn điền cà phê.

**C.** trồng lúa. **D.** đồn điền cao su.

**Câu 31**. (VD). Sự ra đời của các giai cấp xã hội mới đã làm xuất hiện những khuynh hướng đấu tranh nào trong phong trào cách mạng Việt Nam (1919 – 1929)?

**A.** Khuynh hướng phong kiến và tư sản.

**B.** Khuynh hướng tư sản và vô sản.

**C.** Khuynh hướng phong kiến, tư sản và vô sản.

**D.** Khuynh hướng phong kiến và vô sản.

**Câu 32**. (VDC). Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp đã dặn Huỳnh Thúc Kháng. “ Dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Theo em, “cái bất biến” của dân tộc ta trong thời điểm này là gì?

**A.** Tự do **B.** Độc lập **C.** Hòa bình **D.** Tự chủ

**Câu 33**. (TH). Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

**A.** Trật tự nhiều trung tâm ra đời. **B.** Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

**C.** Trật tự đơn cực được xác lập. **D.** Trật tự đa cực được thiết lập.

**Câu 34**. (TH). Một trong những thắng lợi quan trọng trên mặt trận ngoại giao của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ từ 1965 đến 1968 là

**A.** Mĩ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Pari.

**B.** Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam Việt Nam được 21 nước đặt quan hệ ngoại giao.

**C.** Mĩ đã kí Hiệp định Pari về kết thúc chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt nam.

**D.** Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được 41 nước.

**Câu 35**. (TH). Đảng quyết tâm bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc vì

**A.** Việt Bắc tập trung các cơ quan đầu não của ta.

**B.** Việt Bắc là căn cứ địa của ba nước Đông Dương.

**C.** Việt Bắc là chiến trường chính giữa ta và Pháp.

**D.** Việt Bắc là trung tâm của thủ đô Hà Nội.

**Câu 36**. (NB) Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia

**A.** phong kiến lệ thuộc vào nước ngoài.

**B.** nửa thuộc địa nửa phong kiến.

**C.** thuộc địa.

**D.** phong kiến độc lập, có chủ quyền.

**Câu 37**. (TH). Khó khăn nghiêm trọng nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

**A.** Giặc đói. **B.** Giặc dốt.

**C.** Giặc ngoại xâm. **D.** Khó khăn về tài chính.

**Câu 38**. (VDC). Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy hậu phương của chiến tranh nhân dân

**A.** luôn ở phía sau và bảo đảm cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.

**B.** là đối xứng của tiền tuyến, thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.

**C.** không thể phân biệt rạch ròi với tiền tuyến chỉ bằng yếu tố không gian.

**D.** ở phía sau và phân biệt rạch ròi với tiền tuyến bằng yếu tố không gian.

**Câu 39**. (NB). Sau khi Pháp rút khỏi nước ta năm 1954, Mĩ có hành động gì?

**A.** Trực tiếp đưa quân đội và miền Nam thay quân Pháp.

**B.** Biến nước ta thành căn cứ quân sự, tiến đánh Trung Quốc.

**C.** Biến miền Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mĩ

**D.** Ủng hộ chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền.

**Câu 40**. (NB). Quân đội những nước Đồng minh nào vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Trung Hoa Dân Quốc, Pháp. **B.** Liên Xô, Mĩ.

**C.** Liên Xô, Anh. **D.** Trung Hoa Dân Quốc, Anh.

*------ HẾT ------*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.B** | **2.A** | **3.D** | **4.B** | **5.D** | **6.A** | **7.B** | **8.B** | **9.C** | **10.B** |
| **11.C** | **12.D** | **13.C** | **14.C** | **15.C** | **16.D** | **17.A** | **18.B** | **19.B** | **20.D** |
| **21.D** | **22.B** | **23.D** | **24.C** | **25.B** | **26.B** | **27.A** | **28.B** | **29.D** | **30.D** |
| **31.B** | **32.B** | **33.B** | **34.A** | **35.A** | **36.D** | **37.C** | **38.C** | **39.D** | **40.D** |

**ĐÁP ÁN CHI TIẾT**

**Câu 1: Đáp án B**

Phong trào Cần Vương chia thành 2 giai đoạn. Ở giai đoạn 2, quy tụ lại thành các cuộc khởi nghĩa như: Khởi nghĩa Bãi Sậy, Khởi nghĩa Ba Đình, Khởi nghĩa Hùng Lĩnh, Khởi nghĩa Hương Khê. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê kéo dài hơn 10 năm, trên 1 địa bàn rộng lớn gồm 4 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, hà Tĩnh, Quảng Bình dưới sự lãnh đạo của Phan Đình Phùng và Cao Thắng. Đây được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương.

**Câu 2: Đáp án A**

Cuộc cách mạng chất xám đã đưa Ấn Độ trở thành cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.

**Câu 3: Đáp án D**

Ngay khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, với đường lối đúng đắn đã lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam liên tiếp giành được nhiều thắng lợi. Trong đó thắng lợi mở đầu là phong trào 1930-1931.

**Câu 4: Đáp án B**

Chiến thắng Ấp Bắc và chiến thắng Vạn Tường đều là hai chiến thắng quân sự mở đầu cho cuộc kháng chiến  của nhân dân ta chống lại hai chiến lược chiến tranh “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965) và “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ. Hai chiến thắng mở đầu này chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại hai chiến lược chiến tranh của Mĩ.

**Câu 5: Đáp án D**

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9-1975) đã đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 6: Đáp án A**

-  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.

- Tránh ảnh hưởng của chiến tranh để quốc đang lan rộng.

- Sự hoạt động hiệu quả của các tổ chức mang tính chất khu vực, tiêu biểu là EEC

=> Ngày 8/8/1967: tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan), 5 quốc gia đầu tiên tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN): Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan.

**Câu 7: Đáp án B**

Năm 1960, có 17 nước ở châu Phi giành được nền độc lập, được coi là “Năm châu Phi”

**Câu 8: Đáp án B**

Cuối năm 1950, Pháp - Mĩ đề ra kế hoạch Đờ Lát Đơ Tátxinhi nhằm mục đích nhanh chóng kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh.

**Câu 9: Đáp án C**

Năm 1947, xuất phát từ thông điệp của Tổng thống Truman phát biểu tại Quốc hội Mĩ đã đánh dấu cục diện “Chiến tranh lạnh” được thiết lập. Đây là cuộc chiến tranh không tiếng súng giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa , đứng đâu là Liên Xô và Mĩ. Đây cũng là cuộc chiến tranh diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực từ kinh tế, chính trị đến văn hóa – tư tưởng. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới nhưng  trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra như cuộc chiến tranh ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông,…

Sau khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt bằng sự kiện: Năm 1889, Cuộc gặp gỡ không chính thức giữa lãnh đạo hai cường quốc là Goócbachốp và Busơ tại Manta (Địa Trung Hải). Mở ra thời kì mới trong quan hệ quốc tế giữa, xu thế hòa bình hợp tác cùng nhau phát triển là xu thế nổi bật

ð  Như vậy, “Chiến tranh lạnh” là nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX.

**Câu 10: Đáp án B**

Việt Nam Quốc dân đảng chủ trương tiến hành cách mạng bạo lực, chú trọng lấy lực lượng binh lính người Việt trong quân đội Pháp giác ngộ làm chủ lực.

**Câu 11: Đáp án C**

Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

**Câu 12: Đáp án D**

Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin về lực lượng cách mạng vào điều kiện thực tiễn Việt Nam được thể hiện trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đầu năm 1930: Các giai cấp, tầng lớp thống trị cũng có thể là lực lượng cách mạng. Bởi vì sau khi phân tích tình hình các giai cấp, chúng ta thấy giai cấp địa chủ và tư sản có sự phân hó**A.** 1 bộ phận địa chủ vừa và nhỏ với tư sản dân tộc ít nhiều có tinh thần chống Pháp nên cũng là 1 lực lượng cách mạng cần lôi kéo.

**Câu 13: Đáp án C**

Chiến thắng Vạn Tường là thắng lợi của quân dân miền Nam chống chiến tranh cục bộ của Mĩ

**Câu 14: Đáp án C**

Đầu năm 1945, nguyên thủ ba cường quốc Mỹ, Anh, Liên Xô đã quyết định triệu tập hội nghị cấp cao ba nước tại Ianta (Liên Xô).

Lưu ý :

Mĩ, Anh, Liên Xô là ba nước trụ cột của khối đồng mình chống phát xít. Vì thế, đây là ba nước sẽ giành được nhiều quyền lợi nhất khi chiến tranh thế giới thứ hai phân xong thắng bại.

**Câu 15: Đáp án C**

Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Việt Nam trong những năm 1929-1933 bắt đầu từ nông nghiệp.

**Câu 16: Đáp án D**

Theo kế hoạch Rơve (6/1949), thực dân Pháp tăng cường hệ thống phòng ngự trên Đường số 4 nhằm khóa chặt biên giới Việt-Trung, ngăn chặn sự liên lạc của ta với thế giới.

**Câu 17: Đáp án A**

Hội đồng bảo an của liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới

**Câu 18: Đáp án B**

- **Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947:** Pháp tấn công ta trước -> ta phản công Pháp (Đây là cuộc phản công lớn đầu tiên của ta trong kháng chiến chống Pháp).

**- Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950:** Ta tấn công Pháp trước ở Đông Khê (Đây là cuộc tiến công lớn đầu tiên của ta trong kháng chiến chống Pháp)

**Câu 19: Đáp án B**

Tác phẩm Đường Kách mệnh do Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên xuất bản được biên soạn dựa trên những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp đào tạo cán bộ.

**Câu 20: Đáp án D**

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc sáng tạo, kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp. Độc lập và tự do là tư tưởng cốt lõi của cương lĩnh này.

**Câu 21: Đáp án D**

Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam diễn ra với các hình thức đấu tranh phong phú: đấu tranh nghị trường, đấu tranh báo chí, mít tinh, biểu tình, đưa “dân nguyện”.

**Câu 22: Đáp án B**

Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là dùng người Việt đánh người Việt.

**Câu 23: Đáp án D**

Trong khoảng hai mươi năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới

**Câu 24: Đáp án C**

Tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản sơ  thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin đăng trên báo Nhân đạo của Đảng Xã hội Pháp. Luận cương của Lê nin đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam, đó là con đường cách mạng vô sản.

**Câu 25: Đáp án B**

Yếu tố khách quan tạo nên thời cơ thuận lợi để Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đô máu là: Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh (8-1945).

**Câu 26: Đáp án B**

Liên minh châu Âu (EU) ra đời nhằm mục đích hợp tác kinh tế và chính trị

**Câu 27: Đáp án A**

Từ những chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp - Nhật đã đẩy nhân dân ta đến chỗ cùng cự**C.** Hậu quả là cuối nă 1944 - đầu năm 1945, có gần 2 triệu đồng bào chết đói. Đây là hậu quả nghiệm trọng nhất đối với từ chính sách của Pháp - Nhật đối với nhân dân ta.

**Câu 28: Đáp án B**

Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).

**Câu 29: Đáp án D**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản chú trọng mạnh mẽ vào yếu tố con người để phục hồi và phát triển vì con người là nhân tố chủ chốt, tiếp thu những tinh hoa nhân loại, nắm giữ và áp dụng khoa học kỹ thuật, Nhật Bản chủ động rèn luyện ý chí, tinh thần trong học tập nghiên cứu, lao động sản xuất của con người để tiến tới nền kinh tế tri thức, làm chủ mọi công nghệ trong sản xuất.

**Câu 30: Đáp án D**

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào nông nghiệp, đặc biệt là cho đồn điền cao su. Tư bản Pháp cũng rất coi trọng việc khai mỏ, trước hết là mỏ than.

**Câu 31: Đáp án B**

Sự ra đời của các giai cấp xã hội mới đã làm xuất hiện những khuynh hướng tư sản và vô sản trong phong trào cách mạng Việt Nam (1919 – 1929).

**Câu 32: Đáp án B**

- Dĩ bất biến – tức là cái không biến đổi, cái cốt lõi; Ứng vạn biến – tức là cái có thể thay đổi, biến hóa để phù hợp với tình hình.

- Cái bất biến ở đây chính là độc lập.

**Câu 33: Đáp án B**

Vì khi trật tự hai cực Ianta là trật tự thế giới có sự đối lập giữa hai khối XHCN và TBCN đứng đầu là Liên Xô và Mĩ. Với sự sụp đổ của Liên Xô và các nước CNXH ở Đông Âu đồng nghĩa với một trong hai cực Ianta sụp đổ

**Câu 34: Đáp án A**

Một trong những thắng lợi quan trọng trên mặt trận ngoại giao của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ từ 1965 đến 1968 là Mĩ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Pari.

**Câu 35: Đáp án A**

Đảng ta quyết tâm bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc trước cuộc tấn công của thực dân Pháp thu-đông năm 1947 vì Việt Bắc tập trung các cơ quan đầu não của t**A.**

**Câu 36: Đáp án D**

Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia phong kiến độc lập, có chủ quyền.

**Câu 37: Đáp án C**

 - Khó khăn trước mắt của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là nạn đói.

- Khó khăn nghiêm trọng nhất là: giặc ngoại xâm.

+ Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, gần 20 vạn quân Trung Hoa Dân Quốc kéo vào chiếm đóng ở Hà Nội và hầu hết các tỉnh.

+ Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân Anh tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

**Câu 38: Đáp án C**

Vai trò của hậu phương miền Bắc **không thể tách biệt rạch ròi với tiền tuyến miền Nam chỉ bằng yếu tố không gian** vì miền Bắc không chỉ làm nghĩa vụ hậu phương mà còn cùng miền Nam trực tiếp chống Mĩ:

- Chi viện nhân lực, vật lực cho miền Nam.

- Chiến đấu chống lại hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của Mĩ.

**Câu 39: Đáp án D**

Sau khi Pháp rút khỏi nước ta năm 1954, Mĩ Ủng hộ chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền.

**Câu 40: Đáp án D**

Quân đội Trung Hoa Dân Quốc va Anh vào Việt Nam để  giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai theo quyết định của hội nghị Poxtđam (7/1945)